TAND HUYỆN T **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 82/2023/HS-ST Ngày 17/8/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Phanh; Ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2023/TLST - HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào A T**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1964 tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản T1, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào A Và, đã chết con bà Vàng Thị Mo, đã chết; Vợ: Lù Thị Nhìa, sinh năm 1966; con: có 10 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 30/3/2023, đến ngày 08/4/2023 bị khởi tố áp dụng biện pháp tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T. Đến ngày 10/5/2023 bị cáo Thào A T được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lĩnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 30/3/2023, Thào A T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 25B1-267.35 của Trừ đi từ nhà tại Bản T1, xã H, huyện T đến bản Noong

Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroin để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày Trừ đi đến bản Noong Thăng, tại đây Trừ gặp và hỏi mua được 01 gói Heroin được gói bằng một mảnh nilon màu xanh và được gói thêm bằng một mảnh nilon màu hồng bên ngoài của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 50.000 đồng. Mua xong Heroin Trừ cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 18 giờ 20 phút cùng ngày khi Trừ về đến bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện T thì bị công an xã Pắc Ta kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện nên Trừ đã thả gói Heroin đang cầm trong lòng bàn tay trái xuống đường ngay cạnh vị trí dừng xe nhưng bị Công an phát hiện nên Trừ đã tự nguyện nhặt gói Heroin vừa thả xuống đường lên để giao nộp cho Công an xã Pắc Ta. Ngay sau đó công an xã Pắc Ta huyện T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thào A T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Trừ 01 gói Heroin có khối lượng 0,15 gam, mục đích để sử dụng và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại xe Win, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát: 25B1-267.35, số khung: E9PEFA001765, số máy: 152FMJ001765, xe đã qua sử dụng.

Ngày 30/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 31/KL-TCGĐ ngày 30/3/2023 của người giám định tư pháp, kết luận vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Thào A T có khối lượng là 0,15 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã lấy toàn bộ 0,15 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Thào A T theo Trừ khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 401/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số 65/CT -VKS - TU, ngày 26/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện T để xét xử Thào A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thào A T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu xanh; đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại xe Win, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát: 25B1-267.35, số khung: E9PEFA001765, số máy: 152FMJ001765, xe đã qua sử dụng.

Người bào chữa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Thào A T, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì. Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Thào A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 18 giờ 20 phút, ngày 30/3/2023, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện T, tỉnh Lai Châu, Thào A T đã tàng trữ trái phép 01 gói Heroin có khối lượng 0,15 gam được gói bằng một mảnh nilon màu xanh và được gói thêm một mảnh nilon màu hồng bên ngoài, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Pắc Ta huyện T phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên vì muốn có ma túy để sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Thào A T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức

khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy; trình độ học vấn không biết chữ.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hhình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trên cơ sở tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của người bào chữa về hình phạt đối với bị cáo chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên không chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu xanh là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại xe Win, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát: 25B1-267.35, số khung: E9PEFA001765, số máy: 152FMJ001765, xe đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo Trừ và bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Những vấn đề liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc 0,15 gam Heroin Thào A T khai do Trừ mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản

Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra, không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào A T **01 năm 03 tháng tù**, bị cáo được khấu trừ **01 tháng 11 ngày** tạm giữ tạm giam còn phải chấp hành **01 năm 01 tháng 19 ngày tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Thào A T.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư của Công an huyện T màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng : 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại xe Win, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát: 25B1-267.35, số khung: E9PEFA001765, số máy: 152FMJ001765, xe đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút, ngày 15/8/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Tuyết Thanh